

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN VŨ PHAN

**LỄ CẤP SẮC CỦA NGƯỜI DAO
TỈNH TUYÊN QUANG**

Chuyên ngành: NHÂN HỌC

Mã số: 62 31 03 02

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ NHÂN HỌC

Hà Nội - 2016

Công trình được hoàn thành tại:

KHOA DÂN TỘC HỌC VÀ NHÂN HỌC
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS Phạm Quang Hoan
2. PGS.TS Hà Đình Thành

Phản biện 1: GS.TS. Hoàng Nam

Phản biện 2: PGS.TS. Bùi Văn Đạo

Phản biện 3: GS.TS. Nguyễn Chí Bền

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận án cấp Học viện tại..

.....

vào hồi.....giờ.....phút,

ngày.....tháng.....năm.....

Có thể tìm hiểu luận án tại thư viện: Thư viện Quốc gia Việt Nam

Thư viện Học viện Khoa học xã hội

DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA NGHIÊN CỨU SINH

1. Nguyễn Vũ Phan (2014), *Lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang*, Tạp chí Khoa học xã hội miền Trung, Số 1, Đà Nẵng.
2. Nguyễn Vũ Phan (2014), *Tính giáo dục và các nhân tố nghệ thuật trong lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang*, Tạp chí Khoa học xã hội miền Trung, Số 6, Đà Nẵng.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Trong bức tranh đa dạng về cơ cấu tộc người và văn hóa tộc người ở tỉnh Tuyên Quang, người Dao là tộc người có nhiều nhóm địa phương nhất. Đây cũng là tộc người cho đến nay vẫn còn duy trì nhiều nét văn hóa đặc sắc, ngay cả trong bối cảnh không gian sinh tồn, điều kiện kinh tế - xã hội của người Dao đã và đang có nhiều thay đổi.

Lễ cấp sắc là một sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng tiêu biểu của cộng đồng người Dao, nên nó đã trở thành đối tượng nghiên cứu của nhiều ngành khoa học. Ở mỗi lĩnh vực nghiên cứu, mỗi thời kỳ, do điều kiện kinh tế, xã hội chi phối, các nhà khoa học lại có những góc nhìn, những quan niệm khác nhau về giá trị của lễ cấp sắc.

Nghiên cứu, tìm hiểu lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang đã khẳng định những giá trị đặc sắc của nó và cung cấp những luận cứ khoa học, giúp các cấp chính quyền địa phương tìm ra các giải pháp bảo tồn, lựa chọn kế thừa một cách phù hợp, đúng đắn các giá trị văn hoá truyền thống, đồng thời loại bỏ những yếu tố không còn phù hợp để hướng tới mục tiêu xây dựng đời sống văn hoá mới ở cơ sở, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số ở Tuyên Quang, góp phần xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Việc nhận diện đầy đủ và nghiên cứu chuyên sâu, có hệ thống về lễ cấp sắc góp phần khẳng định tính đa dạng và phong phú của nền văn hoá Việt Nam.

Với mục đích đó, tác giả chọn *Lễ cấp sắc của người Dao tỉnh Tuyên Quang* làm luận án tiến sĩ Nhân học, mã số 62 31 03 02.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

- *Mục đích nghiên cứu:* Kết quả nghiên cứu góp phần làm rõ những đặc điểm cơ bản của lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang. Trên cơ sở đó, khẳng định những giá trị văn hoá của lễ cấp sắc trong bối cảnh hiện nay của người Dao tỉnh Tuyên Quang; cung cấp cơ sở khoa học cho việc bảo tồn và phát huy những giá trị đặc sắc của lễ cấp sắc, đề xuất một số giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị của lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang trong xu thế phát triển, hội nhập và toàn cầu hóa đang diễn ra ngày càng mạnh mẽ.

- *Nhiệm vụ nghiên cứu:* Xác định những giá trị của lễ cấp sắc trong đời sống hiện nay, những biến đổi của lễ cấp sắc trong quá trình giao lưu, tiếp biến văn hoá của người Dao với các tộc người cư trú trong vùng; chỉ ra những tương đồng và khác biệt trong lễ cấp sắc giữa các nhóm Dao ở tỉnh Tuyên Quang; so sánh lễ cấp sắc ba đèn của người Dao Tiên ở Tuyên Quang với lễ cấp sắc ba đèn của người Dao Tiên ở Bắc Kạn; so sánh lễ cấp sắc ba đèn của người Dao Áo Dài ở Tuyên Quang với lễ cấp sắc ba đèn của người Dao Áo Dài ở Hà Giang; đề xuất một số giải pháp bảo tồn và phát huy các giá trị trong lễ cấp sắc của người Dao tỉnh Tuyên Quang.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

- *Đối tượng nghiên cứu:* Lễ cấp sắc của người Dao tỉnh Tuyên Quang; các loại hình lễ cấp sắc của người Dao ở Hà Giang, Bắc Kạn... để so sánh.

- *Phạm vi nghiên cứu:* Lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang, bao gồm diễn biến và những biến đổi của lễ cấp sắc; lễ cấp sắc của người Dao ở một số vùng thuộc các tỉnh Hà Giang, Bắc Kạn để có sự so sánh, làm rõ những điểm tương đồng và khác biệt trong lễ cấp sắc của người Dao cư trú ở các vùng cảnh quan khác nhau.

- *Thời gian nghiên cứu:* Giới hạn phạm vi nghiên cứu lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang trong giai đoạn trước Đổi mới và từ thời kỳ Đổi mới (năm 1986) đến nay.

- *Địa bàn nghiên cứu:* Các huyện có người Dao cư trú tập trung nhất, bao gồm các huyện: Na Hang, Lâm Bình, Yên Sơn, Hàm Yên, Sơn Dương; ngoài ra còn nghiên cứu ở địa bàn huyện Quản Bạ (Hà Giang) và huyện Ba Bể (Bắc Kạn).

4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của luận án

- *Phương pháp luận của luận án*

Tác giả luận án dựa trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin để nhận diện, nghiên cứu lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang từ những chiều cạnh khác nhau, trong sự vận động, biến đổi từ truyền thống đến hiện nay, dưới tác động của các yếu tố khách quan và chủ quan. Tác giả cũng chú trọng vận dụng những quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước ta về văn hóa dân tộc, về vai trò của văn hóa trong phát triển cũng như việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tộc người theo tinh thần Nghị quyết Trung ương năm, khóa VIII *Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến,*

đậm đà bản sắc dân tộc và Nghị quyết Trung ương chín, khóa XI Về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- *Phương pháp nghiên cứu*

+ *Phương pháp điền dã dân tộc học/ nhân học*: là phương pháp chủ đạo đã được tác giả luận án sử dụng để nghiên cứu lễ cấp sắc của người Dao ở các huyện Na Hang, Lâm Bình, Hàm Yên, Sơn Dương (Tuyên Quang) và huyện Quán Bạ (Hà Giang), huyện Ba Bể (Bắc Kạn).

Tại các điểm nghiên cứu, tác giả luận án đã tiến hành quan sát tham dự, cùng ở, cùng ăn, cùng tham gia vào những sinh hoạt với người Dao ở những thời điểm khác nhau; Phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm với các đối tượng khác nhau. Bằng cách này, tác giả có điều kiện tiếp xúc trực tiếp và hiểu biết văn hóa của các nhóm Dao một cách sâu sát hơn, đặc biệt là có cơ hội được quan sát và tham dự một số lễ cấp sắc tại một số địa phương.

Tác giả luận án cũng đã quay phim, chụp ảnh các lễ cấp sắc, lựa chọn các hình ảnh đẹp, tiêu biểu, phù hợp để minh họa cho nội dung nghiên cứu của luận án.

Ngoài ra, tác giả luận án còn sử dụng phương pháp so sánh, phương pháp chuyên gia, phương pháp thu thập, hệ thống hóa, phân tích các nguồn tư liệu có sẵn...

5. Đóng góp mới về khoa học của luận án

- Cung cấp cho ngành Nhân học những tư liệu mới, cập nhật về nét văn hóa đặc trưng riêng, đồng thời cũng là điểm khác biệt của người Dao với các tộc người khác ở Việt Nam.

- Phân tích làm rõ các giá trị văn hoá trong lễ cấp sắc của người Dao, từ đó xác định nét văn hoá chung và riêng, rút ra một số nhận xét khẳng định diện mạo và bản sắc văn hoá của người Dao, góp phần bổ sung tư liệu làm cơ sở cho việc tiếp tục nghiên cứu một cách toàn diện, có hệ thống về văn hóa của người Dao ở Tuyên Quang nói riêng, trên phạm vi cả nước nói chung.

- Tiếp tục bổ sung những giá trị đặc trưng, cơ bản của lễ cấp sắc của người Dao trong mối quan hệ văn hoá tộc người, cộng đồng và xác định rõ những biến đổi trong quá trình tiếp biến văn hóa, rút ra những giá trị của lễ cấp sắc và đề xuất các giải pháp

nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa độc đáo của lễ cấp sắc trong bối cảnh xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc ở Tuyên Quang.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

- Trên cơ sở nghiên cứu có hệ thống, chuyên sâu và so sánh, luận án cung cấp cho ngành Nhân học những thông tin mới giúp người đọc hiểu rõ bản chất, vai trò, đặc trưng văn hóa tộc người trong lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang.

- Đề xuất một số quan điểm và giải pháp có cơ sở khoa học và thực tiễn, phù hợp, khả thi nhằm góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị của lễ cấp sắc trong bối cảnh hiện nay; cung cấp cơ sở khoa học cho việc tham khảo trong hoạch định và cụ thể hóa chính sách bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống qua lễ cấp sắc, góp phần phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa theo hướng bền vững.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận án được kết cấu thành 4 chương:

Chương 1: Tổng quan tình hình nghiên cứu, cơ sở lý thuyết, địa bàn và tộc người nghiên cứu

Chương 2: Quy trình thực hành của lễ cấp sắc

Chương 3: Biến đổi trong lễ cấp sắc

Chương 4: Kết quả và bàn luận

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU, CƠ SỞ LÝ THUYẾT, ĐỊA BÀN VÀ TỘC NGƯỜI NGHIÊN CỨU

1.1. Tổng quan tình hình nghiên cứu

1.1.1. Tổng quan nghiên cứu về người Dao ở Việt Nam

1.1.1.1. Các nghiên cứu về nguồn gốc, lịch sử tộc người

Theo một số nhà nghiên cứu người Pháp, trong đó, Auguste Bonifacy đã giới thiệu khá chi tiết về những sinh hoạt văn hóa, đời sống của người Dao như: kiến trúc nhà ở, trang phục, đời sống xã hội, tôn giáo, tín ngưỡng, tri thức dân gian, văn học nghệ thuật... ; Maurice Abadie đã mô tả chi tiết về các nhóm dân tộc (nhóm địa

phương) nhưng cũng chỉ dừng lại ở việc nhận diện những đặc điểm văn hóa có tính khái quát.

Một số nhà dân tộc học Xô Viết trước đây đã nghiên cứu người Dao ở Việt Nam, trong đó đáng chú ý là các tác giả A.I. Lexkinen; N.N.Tsebocxrov; J.A. Tsebocxrova. Tại Hội thảo Quốc tế lần thứ VII về người Dao, tổ chức tại thành phố Thái Nguyên năm 1995, các nhà nghiên cứu nước ngoài đã có những tham luận khá sâu sắc về người Dao.

Nhiều nhà nghiên cứu của Việt Nam đã có những công trình nghiên cứu về người Dao, tiêu biểu như: Bàn Tài Đoàn, Đoàn Thiện Thuật, Mai Ngọc Chừ, Hà Văn Viễn, Hà Văn Phụng, Nguyễn Đình Khoa, Nguyễn Ngọc Thanh... Gần đây, có thêm những công trình nghiên cứu về người Dao có giá trị như: *Trang phục cổ truyền của người Dao ở Việt Nam* của Nông Quốc Tuấn (2003), *Văn hóa truyền thống người Dao ở Hà Giang* do Phạm Quang Hoan và Hùng Đình Quý đồng chủ biên (1999),...

Các tác giả đã cung cấp nhiều tư liệu quý hiếm về đời sống kinh tế, xã hội, văn hóa của các nhóm Dao ở Việt Nam, tìm hiểu chi tiết một sinh hoạt văn hóa có tính chất hạt nhân của người Dao, trong đó có lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang.

1.1.1.2. Những nghiên cứu về văn hóa của người Dao ở Việt Nam

Các công trình nghiên cứu *Người Dao ở Việt Nam* (1971), *Văn hóa truyền thống người Dao ở Hà Giang* (1999) và một số công trình có trong tập Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế lần thứ VII về *Sự phát triển văn hóa xã hội của người Dao: Hiện tại và tương lai* (1995) như: *Kinh tế, xã hội người Dao Việt Nam thời kỳ 1970 - 1995* (Trịnh Bá Bảo), *Tình hình kinh tế và đời sống của người Dao hiện nay* (Nguyễn Khánh Quốc và Từ Quang Hiền)..., đều đề cập tới đời sống văn hóa của người Dao trong truyền thống và biến đổi. Tìm hiểu về văn hóa tinh thần của người Dao, nhiều tác giả đều có chung nhận xét rằng tín ngưỡng, tâm linh của người Dao khá phức tạp, có sự ảnh hưởng của Tam giáo, nhất là Đạo giáo.

1.1.2. Tổng quan nghiên cứu về lễ cấp sắc của người Dao

Lễ cấp sắc của người Dao được đề cập từ rất sớm trong một số nghiên cứu của các tác giả người Pháp, tuy nhiên chỉ mô tả lễ cấp sắc như một hiện tượng hành nghề Saman giáo.

Năm 1971, nhóm tác giả Bế Việt Đăng, Nguyễn Khắc Tụng, Nông Trung, Nguyễn Nam Tiên viết cuốn *Người Dao ở Việt Nam*. Công trình này nghiên cứu khá toàn diện về người Dao vào thời điểm đó, trong đó lễ cấp sắc cũng được đề cập đến. Tuy nhiên, lễ cấp sắc của người Dao cũng chỉ được đề cập đến như là một nét sinh hoạt tín ngưỡng. Các tác giả không đi sâu phân tích những giá trị văn hóa độc đáo chứa đựng trong lễ cấp sắc, cũng không đưa ra ý kiến nhận xét khẳng định tính tích cực của lễ này.

Một số tác giả khác như Phan Ngọc Khuê, Nguyễn Tuấn Việt, Đỗ Đức Lợi,... lại đi sâu tìm hiểu về lễ cấp sắc của một nhóm Dao và cho thấy sự đa dạng, phong phú của lễ cấp sắc..., tuy nhiên lại chưa đề cập sâu tới sự biến đổi của lễ cấp sắc, nhất là chưa tìm ra được những nét riêng của lễ cấp sắc ở từng nhóm Dao, hay cách thức duy trì nó trong bối cảnh đổi mới hiện nay.

Cuốn *Văn hóa truyền thống người Dao ở Hà Giang*, do Phạm Quang Hoan và Hùng Đình Quý đồng chủ biên, đã mô tả khá chi tiết lễ cấp sắc của người Dao. Tuy nhiên, phạm vi nghiên cứu về lễ cấp sắc trong công trình của các tác giả chỉ chiếm một phần rất nhỏ, giới hạn ở góc độ khái quát, chưa có điều kiện đi sâu tìm hiểu một cách toàn diện về lễ cấp sắc, nhất là chưa so sánh sự tương đồng và khác biệt của lễ cấp sắc giữa các nhóm Dao, hay so sánh lễ cấp sắc của người Dao với lễ cấp sắc của một số dân tộc khác ở các tỉnh miền núi phía Bắc nước ta.

Các công trình: *Lễ cấp sắc của người Dao ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập hiện nay*; *Các nghi lễ chủ yếu trong đời người của nhóm Dao Tiền ở Ba Bể, Bắc Kạn* của tác giả Lý Hành Sơn đã cung cấp cho người đọc một cách khá toàn diện về lễ cấp sắc và khẳng định tính tích cực của nó trong đời sống tộc người Dao. Các công trình này đã đề xuất một số kiến nghị về bảo tồn và phát huy lễ cấp sắc trong bối cảnh hiện nay. Tuy nhiên, việc so sánh lễ cấp sắc giữa các nhóm Dao cũng chưa được đề cập tới một cách thỏa đáng, hoặc việc so sánh lễ cấp sắc của người Dao với các dân tộc khác cũng còn có những hạn chế nhất định.

Trên thực tế, cho đến nay chưa có công trình nào nghiên cứu chuyên sâu về lễ cấp sắc của người Dao ở tỉnh Tuyên Quang... Luận án: *Lễ cấp sắc của người Dao tỉnh Tuyên Quang* của tác giả là sự bổ sung cần thiết cho sự thiếu hụt đó.

1.2. Cơ sở lý thuyết

1.2.1. Một số khái niệm cơ bản

Trong khuôn khổ nghiên cứu, tác giả luận án đã luận giải làm rõ một số khái niệm cơ bản như: *Bản sắc văn hóa tộc người, biến đổi văn hóa, thích ứng văn hóa, lễ, lễ cấp sắc.*

1.2.2. Cách tiếp cận

Luận án tiếp cận từ góc độ Nhân học, hướng nghiên cứu của tác giả luận án là tập trung vào các yếu tố văn hóa truyền thống trong lễ cấp sắc của người Dao. Tác giả luận án cũng xem xét lễ cấp sắc của người Dao trong mối quan hệ giữa truyền thống và biến đổi, cũng như xem xét các yếu tố trong lễ cấp sắc dưới góc độ đồng đại và lịch đại.

1.2.3. Lý thuyết nghiên cứu

Để nghiên cứu lễ cấp sắc của người Dao tỉnh Tuyên Quang, tác giả luận án sử dụng các lý thuyết chủ yếu như: *Lý thuyết về phân loại văn hóa, lý thuyết về biến đổi văn hóa, Lý thuyết về phát triển bền vững văn hóa.* Các lý thuyết này được vận dụng cụ thể trong các chương của luận án.

1.3. Khái quát về người Dao ở Việt Nam và tỉnh Tuyên Quang

- Một số đặc điểm về địa lý tự nhiên, dân số và địa bàn cư trú

Người Dao chủ yếu cư trú ở các tỉnh miền núi phía Bắc như: Tuyên Quang, Bắc Kạn, Hà Giang, Thái Nguyên, Quảng Ninh, Cao Bằng, Bắc Giang, Lạng Sơn, Phú Thọ, Yên Bái, Sơn La, Lai Châu... Trong đó, người Dao sinh sống đông nhất ở hai tỉnh: Tuyên Quang (90.618 người) và Hà Giang (109.708 người). Những nhóm Dao vào Việt Nam được gọi tên là: Dao Đỏ (Đại Bản), Dao Tiền (Tiểu bản), Dao Quần Trắng, Dao Quần Chẹt, Dao Lô Gang, Dao Thanh Y, Dao Áo Dài...

Trong cộng đồng các dân tộc ở tỉnh Tuyên Quang, người Dao có số dân đứng thứ ba sau người Kinh và người Tày. Tại các vùng người Dao sinh sống, tác giả luận án đã ghi chép theo cách tự gọi của họ và thống kê được chín nhóm tên gồm: Dao Đại Bản (Dao Đỏ), Dao Tiểu Bản (Dao Tiền), Dao Coóc Mùn (tự nhận ở thôn Minh Lợi, xã Trung Minh, Yên Sơn), Dao Lô Gang (Ô Gang), Dao Quần Chẹt, Dao Quần Trắng, Dao Thanh Y, Dao Áo Dài. Dao Coóc Ngáng (tự nhận ở xã Trung Sơn, huyện Yên Sơn). Tuy

nhiên, việc gọi tên các nhóm Dao ở Tuyên Quang cần có sự nghiên cứu, khảo sát và so sánh với các vùng khác mới có cơ sở khẳng định rõ được.

- Một số đặc điểm về kinh tế

Người Dao ở Tuyên Quang chủ yếu làm nghề nông. Trồng trọt và chăn nuôi tương đối phát triển. Hiện nay đồng bào còn trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao như cam sành ở huyện Hàm Yên, cây mía cung cấp nguyên liệu cho nhà máy đường và cây chè cho năng suất cao đang được chế biến thành hàng hóa xuất khẩu.

Chăn nuôi của người Dao cũng đang được chú trọng. Nuôi cá trên ruộng là một tập quán lâu đời của người Dao. Sản phẩm cá ruộng ướp chua là món ăn rất ngon. Do chính sách khoán rừng, nhiều gia đình người Dao đã biết tận dụng tán rừng để nuôi trâu, bò, dê, lợn... với số lượng lớn bán cho các thương gia ở miền xuôi.

Dưới tác động của các chính sách phát triển, hỗ trợ của Nhà nước, đời sống kinh tế của người Dao ở Tuyên Quang đang có những thay đổi. Tỷ lệ hộ nghèo ngày càng giảm, nhiều gia đình người Dao đã có cuộc sống khá giả, đầy đủ tiện nghi, con em người Dao được đến trường học hành, nhiều cán bộ tại địa phương là người Dao đang giữ những trọng trách cốt cán, có uy tín ở các cấp, các ngành.

- Một số đặc điểm về văn hóa vật chất

Nhà ở của người Dao có ba loại hình, phổ biến là loại hình nhà đất. Các nhóm Dao ở nhà đất thường là Dao Đỏ, Dao Tiền, Dao Thanh Y, Dao Quần Chẹt.

Nhìn chung trang phục của đàn ông Dao đơn giản. Áo cổ thấp, xẻ trước ngực. Quần của người đàn ông Dao vải thô, nhuộm chàm, cắt theo kiểu chân què. Khăn đội đầu kiểu "đầu riu" gồm bốn hoặc chỉ một khăn dài vắn thành nhiều vòng. Đàn ông nhóm Dao Tiền, Dao Quần Trắng thường đội mũ nôi. Tùy từng nhóm Dao mà trang phục phụ nữ có kiểu dáng và màu sắc khác nhau. Trang phục thầy cúng gồm áo và mũ. Cách mặc trang phục của từng nhóm Dao có khác nhau.

- Một số đặc điểm về xã hội

Ở Tuyên Quang các nhóm Dao có những họ như: nhóm Dao Quần Trắng có các họ Bàn, Tướng, Đặng, Lý, Nguyễn, Chu; nhóm Dao Quần Chẹt có các họ: Phan, Phùng, Dương, Triệu, Bàn; nhóm Dao Thanh Y có các họ: Trương, Triệu, Đặng, Lý, Bàn, Nông; nhóm Dao Tiền có các họ: Bàn, Chu, Triệu, Đặng, Lý... Mỗi dòng họ lại có tên

đệm khác nhau để phân biệt các thế hệ, thứ bậc trong dòng họ. Quan hệ dòng họ ở người Dao được tuân thủ rất nghiêm ngặt.

Trưởng họ chịu trách nhiệm chỉ đạo những việc quan trọng, liên quan đến tôn giáo, tín ngưỡng, ma chay, cưới xin, làm nhà hay cấp sắc, chữa bệnh. Vai trò của trưởng họ còn được thể hiện ở việc đứng ra hòa giải những mâu thuẫn nội bộ trong dòng họ, giải quyết những tranh chấp giữa dòng họ với các thành phần khác trong cộng đồng xã hội.

Gia đình người Dao theo chế độ phụ quyền. Chủ gia đình phải gánh vác những công việc nặng nhọc, lo toan toàn bộ đời sống cho gia đình, phải am hiểu việc thờ cúng, ứng xử, phong tục tập quán của dòng họ. Phụ nữ cũng phải tham gia vào nhiều công việc của đàn ông. Có lẽ vì vậy, nhiều việc lớn trong gia đình, người đàn ông cũng thường hỏi ý kiến vợ rồi mới quyết định.

- Một số đặc điểm về văn hóa tinh thần

Trước khi có mối quan hệ thân thiết, chàng trai, cô gái và hai bên gia đình phải tìm hiểu để biết được đôi trai gái ấy thuộc dòng họ nào, tên đệm ra sao, từ đó tránh được việc anh em cùng dòng họ kết hôn với nhau. Sau khi xem tuổi cô gái và chàng trai, nhà trai phải làm một lễ nhỏ để báo cho nhà gái biết đôi trai gái đã "hợp mệnh" và đưa chú rể đến ra mắt nhà gái. Nhà gái thuận thì thách cưới. Khi thách cưới, ngoài bạc trắng dành riêng cho cô dâu tương lai, họ nhà gái thách rất nhiều gạo, thịt...

Người Dao khi chết được làm ma chay rất chu đáo. Thầy cúng làm lễ cúng cho người chết. Người chết nếu chưa được cấp sắc thì chưa được làm "chay", mà thường phải làm lễ cấp sắc vào ngày thứ ba sau khi chết. Người Dao quan niệm rằng, mọi vật đều có linh hồn và gọi đó là *viên*. Hồn khi chết biến thành ma gọi là *miên*. Thế giới của ma quỷ, thần thánh tồn tại ngay trong cuộc sống của họ, chỉ có điều là không nhìn thấy. Việc cúng ma rất phổ biến trong đời sống sinh hoạt của người Dao.

Người Dao rất coi trọng việc thờ cúng tổ tiên và thờ cúng rất tôn nghiêm tại nhà. Bàn Vương được nhìn nhận như một loại ma nhà, được thờ cúng chung với gia tiên và các vị phúc thần khác. Tất cả các lễ lớn như cấp sắc, *cháy cháu*, *Nhiang chằm đáo* hay làm chay...đều phải cúng Bàn Vương.

Người Dao có nhiều truyền kể dân gian, về lịch sử của người Dao, quá trình thiên di tìm đất, mưu sinh. Người Dao có hát *páo dung*, hát ru (*báo ton*), bài hát đi biển (*mình khói dung*), hát lên thiên đàng bằng thang mây (*viên thầy dung*). Nhạc cụ của người Dao tương đối phong phú, gồm có: kèn (*pí lè*); trống (*dù*), thanh là (*lò*), nã bạt, chuông, gậy tiên, chũm chọe (*chôm ché*), trống một mặt, tù và (*ngùng cong*)... Múa (*là*) của người Dao không phải là múa sinh hoạt văn nghệ mà chủ yếu dùng vào việc thực hành các nghi lễ tôn giáo, tín ngưỡng. Người Dao có một số tranh, nhưng chủ yếu dùng vào việc thờ cúng. Hầu hết các công việc như lễ tết, cưới xin, ma chay, làm nhà mới, đi xa hay gieo trồng thời vụ đều được xem ngày, chọn giờ tốt. Đồng bào có nhiều kiến thức trong việc chữa bệnh bằng cây thuốc.

Tiểu kết chương 1

Quan niệm của người Dao ít thay đổi khi nhìn nhận thế giới là do một thế lực siêu nhiên chi phối. Chính vì thế, việc cúng bái, thực hành ma thuật nói chung vẫn phổ biến, diễn ra trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Sự ảnh hưởng của các tôn giáo, chủ yếu là Đạo giáo, Phật giáo và Khổng giáo rất sâu đậm trong tâm thức người Dao.

Tác giả luận án đã trình bày về tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước về các vấn đề nguồn gốc, lịch sử tộc người, lễ cấp sắc của người Dao, phân loại các nhóm Dao, đặc điểm dân số, địa bàn cư trú, đặc điểm về kinh tế, văn hoá vật chất, tinh thần và văn hóa xã hội của người Dao ở Tuyên Quang, nêu rõ mục đích nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, cơ sở lý luận và thực tiễn để thực hiện đề tài.

Chương 2

QUY TRÌNH THỰC HÀNH CỦA LỄ CẤP SẮC

2.1. Những vấn đề chung

Lễ cấp sắc là một sinh hoạt tín ngưỡng khá phổ biến, có tính chất bắt buộc đối với tất cả đàn ông Dao. Nghi lễ được thể hiện qua việc đối tượng thụ lễ nhận một chứng chỉ gọi là "sắc". Người thụ lễ được nhận "sắc" thông qua một loạt những nghi lễ do thầy cúng thực hiện. Việc thực hiện các nghi lễ cấp sắc được diễn ra trong một "không gian thiêng", "thời gian thiêng" với sự chứng kiến của các bậc thần linh...thu hút mọi người tham gia một cách tự giác.

Thời gian làm lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang thường được bắt đầu từ tháng chín Âm lịch năm trước kéo dài sang tháng ba Âm lịch năm sau. Việc cấp sắc ở các nhóm Dao phải tuân thủ theo thứ tự: cấp cho bố rồi mới cấp cho con, cấp cho anh rồi mới cấp cho em. Anh em trong cùng một họ có thể tổ chức cấp sắc một lần ở bậc ba đèn. Riêng ở bậc bảy đèn hoặc mười hai đèn chỉ có thể cấp cho một người. Tuy nhiên, hiện nay, vì lý do kinh tế, người ta có thể kết hợp làm lễ hai bậc (ba đèn và bảy đèn) cho một người...hoặc cấp cho nhiều người cùng bậc trong một lễ. Do quan niệm, cấp sắc là một công việc lớn trong gia đình, dòng tộc, cho một đời người, nên sự chuẩn bị cho một lễ cấp sắc là rất công phu, chu đáo. Mục đích là để thánh thần, tổ tiên chứng kiến và phù hộ cho lễ vật dùng vào việc tế lễ sau này.

Song song với những công việc trên, gia đình có người chuẩn bị cấp sắc còn phải nhờ một người phụ nữ đã hết tuổi sinh đẻ, biết nấu rượu ngon đến nấu rượu. Hai hũ rượu này được nấu rất cẩn thận và cất giữ phía sau bàn thờ, tránh để người lạ nhìn thấy. Tiếp đến là việc chuẩn bị giấy và quần áo cho người được cấp sắc. Trang phục của người thụ lễ cũng được chuẩn bị khá công phu.

Đi với trang phục là mũ của người được cấp sắc. Nếu ở bậc ba đèn thì có thể dùng một loại mũ, cũng có thể là khăn vấn nhiều vòng. Nhưng ở bậc bảy đèn thì nhất định phải có hai mũ.

Bộ tranh thờ của người Dao thường gồm hai bộ 18 tờ. Một số bức vẽ hổ báo, ngựa, các quân âm binh...Tất cả những bức tranh này đều phản ánh phần nào những quan niệm của người Dao được ghi trong các sách có liên quan tới lễ cấp sắc.

Các gia đình có người được cấp sắc ở bậc ba đèn thường mời ba thầy làm lễ: một thầy cả, một thầy làm chứng và một thầy giúp việc. Nếu ở bậc bảy đèn phải mời bảy thầy, trong đó thầy cả thường là ông cậu của người thụ lễ, còn những thầy khác là anh em họ hàng càng tốt, nếu không có thì mới mời đến thầy ngoài.

2.2. Các nghi thức diễn ra trong lễ cấp sắc (của các nhóm Dao thuộc phương ngữ I)

Lễ cấp sắc của người Dao Tuyên Quang thường được thực hành ở trong nhà và ngoài trời. Diễn biến của lễ cấp sắc ở nhóm Dao này có những bước như: *Thủ tục và kiêng kỵ; Lễ trình diện; lễ đặt tên âm (phạt búa); Lễ lên đèn (quá tặng); Lễ lên*

đèn ở bậc bảy đèn (thiết phing tang) ; lễ cấp sắc mười hai đèn (tầu slai); Lễ thăm thiên đình (có nơi gọi là thoát xác); Lễ tơ hồng (tài slay tía); Lễ nộp lợn cho ma Tổ (còn gọi là lễ tạ ơn ở các nhóm thuộc phương ngữ I); Lễ tiễn Bàn Vương và các thần linh về trời.

2.3. Các nghi thức diễn ra trong lễ cấp sắc của các nhóm Dao (thuộc phương ngữ I)

2.3.1. Lễ cấp sắc của nhóm tự nhận Dao Cóoc Mùn, thôn Minh Lợi, xã Trung Minh, huyện Yên Sơn

Người Dao Cóoc Mùn gọi lễ cấp sắc là *quá tang*: thường tổ chức vào tháng 12 Âm lịch hàng năm. Diễn biến của lễ cấp sắc diễn ra như: Lễ mời thầy cấp sắc (*sinh sthay*); lễ xin phép ma Tổ; lễ cơm chay (*lay sinh*); lễ trừ tà, giải uế; Lễ treo tranh (gòi miêng); Lễ thỉnh mời nhập đàn (*chíp panh*); lễ đặt tên âm; Lễ cấp đèn (*quá tang*); lễ cấp phép thuật và âm binh; lễ thăm thiên đình; lễ tấu Ngọc Hoàng (*khẩu tả*); lễ tạ ma; lễ tạ ông bà ông vải.

2.3.2. Lễ cấp sắc của người Dao Quần Chẹt ở xã Hợp Hòa, huyện Sơn Dương, Tuyên Quang

Thời gian tổ chức lễ cấp sắc thường từ tháng Chạp đến tháng Giêng âm lịch. Địa điểm làm lễ: Trong nhà và ngoài trời.

Đối tượng: Nam thanh niên đã lập gia đình. Nếu có đủ điều kiện thì tổ chức lễ cấp sắc, nếu vì một lý do nào chưa tổ chức được thì phải làm lễ khát. Lễ cấp sắc của người Dao Quần Chẹt thường được tổ chức cấp hai bậc liền trong một lần, nghĩa là có thể cấp ba đèn và cấp bảy đèn cho một người trong một lễ.

Lễ cấp sắc của người dao Quần Chẹt gồm có các lễ: Lễ thỉnh mời; lễ cấp đèn; lễ tấu trình Ngọc Hoàng; lễ triệu âm binh và Ngọc Hoàng chứng giám; lễ cấp phép; Lễ tạ ma miếu; lễ kết thúc (còn gọi là lễ cảm ơn).

2.3.3. Lễ cấp sắc của nhóm Dao Tiên ở thôn 1, xã Minh Hương, huyện Hàm Yên

Người Dao Tiên làm lễ cấp sắc ở các bậc: ba đèn và bảy đèn, trước đây có cấp 12 đèn, nhưng hiện nay không còn nữa. Thời điểm tổ chức lễ cấp sắc thường vào các

tháng 11, 12, và tháng Giêng âm lịch. Địa điểm tổ chức: Trong nhà. Không gian tổ chức chủ yếu là gian giữa nhà, nơi đặt bàn thờ tổ tiên.

Thời gian tổ chức một lễ cấp sắc thường là ba ngày, hai đêm. Diễn biến của lễ cấp sắc: *Công tác chuẩn bị*; *Lễ tẩy uế (piền vuôm)*; *Lễ thỉnh mời*; *Lễ cấp sắc (quá tãng)*.

2.3.4. Lễ cấp sắc của người Dao Áo Dài ở thôn Lục Khang, xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên (Thuộc phương ngữ II)

Tên gọi: Cấp sắc Tam Thanh. Địa điểm: Trong nhà, ngoài trời. Diễn biến của lễ cấp sắc: *Ngày thứ nhất, Lễ tạ trời đất*; *Ngày thứ hai, lễ cúng tổ tiên ba đời, lễ cúng ma làng (nam giáng màn); lễ toàn hồn*; *lễ tắm rửa cho tổ tiên để đưa lên đàn cúng; lễ cúng tạ ơn Bà Mụ (họ lâu) và chiêu binh mã (tìu đập cong)*; *lễ phụng sự Tam Thanh*; *Ngày thứ ba là ngày tiến hành lễ cấp sắc: Lễ khai quang (Hoi công)*; *lễ cấp sắc bên thầy*; *lễ cấp sắc bên tạo*; *Ngày thứ tư là lễ tiễn Bà Mụ, tổ tiên*

2.4. Một vài so sánh lễ cấp sắc giữa hai nhóm phương ngữ

Trước hết, ở các nhóm Dao (thuộc phương ngữ *Miền*): Về tên gọi cấp sắc, ngoài tên gọi "*quá tãng*", còn có nhóm gọi là "*cấp sắc Tam Nguyên*" (nhóm Dao Đỏ), trong khi các nhóm Dao khác (thuộc phương ngữ *Mùn*) còn có tên gọi cấp sắc là "*cấp sắc Tam Thanh*" hoặc "*cấp sắc trong nhà*" (nhóm Dao Tiên, nhóm Thanh Y). Người Dao Đỏ chỉ cấp sắc cho những người đàn ông đã có vợ. Điều này giống với các nhóm Dao Coóc Mùn, Dao Quần Chẹt, nhưng khác với các nhóm Dao Quần Trắng, Dao Thanh Y, Dao Áo Dài, chỉ cấp sắc cho nam giới từ 10 đến 18 tuổi và chưa có vợ. Sự khác nhau là do quan niệm về sự trưởng thành, người Dao Đỏ cho rằng, đàn ông có vợ mới là người trưởng thành.

Người Dao Đỏ không làm lễ thăng đèn cho người đã chết như ở một số nhóm Dao khác. Tất cả các nhóm Dao đều có thể cấp sắc ở bậc ba đèn cho nhiều người cùng một dòng họ trong một lần làm lễ, và ở lễ cấp "thăng đèn" chỉ được phép cấp cho một người một lần. Điểm này khác với nhóm Dao Đỏ, Dao Quần Chẹt, vì hai nhóm Dao này có thể cấp "thăng đèn" hai bậc liền cho một người trong một lần làm lễ. Ở lễ cấp sắc của các nhóm Dao thuộc phương ngữ *Miền* (Dao Đỏ, Dao Quần Chẹt, Dao Coóc Mùn), vai trò của thầy cúng cũng có những điểm khác. Thực chất họ không hành nghề thầy cúng để kiếm ăn, không thoát ly sản xuất, thậm chí có khi họ

còn là người sản xuất giỏi, có nhiều kinh nghiệm trong cuộc sống. Họ đi làm lễ cấp sắc cho người khác như một nghĩa vụ được cộng đồng giao phó.

Khi tiến hành các bước của lễ cấp sắc, nhóm Dao Quần Trắng, Dao Áo Dài ở tỉnh Tuyên Quang giữ được khá đầy đủ trình tự các bước tiến hành, trong khi các nhóm Quần Chẹt, Dao Tiên, Dao Coóc Mùn thường làm tắt, bỏ bớt đi những nghi lễ nhỏ. Ngược lại, do cấp sắc cho những người đã có vợ và còn làm lễ ở cấp bảy đèn nên lễ "tơ hồng" trong lễ cấp sắc của các nhóm Dao thuộc phương ngữ *Miền* rất được coi trọng và là nét độc đáo so với các nhóm Dao khác ở tỉnh Tuyên Quang không còn làm lễ cấp sắc bảy đèn.

Trong nghi lễ treo tranh, hầu hết các nhóm Dao ở cả hai phương ngữ thường dành cho bộ Tam Thanh một vị trí trang trọng nhất. Tuy nhiên, ở nhóm Dao Coóc Mùn, việc treo tranh không tuân thủ quy định này, họ có thể treo tranh Tam Thanh ngang hàng với các tranh khác. Việc cúng đàn cũng không kiêng kỵ quá nghiêm ngặt, điều đó thấy rõ trong việc lập hai đàn (bên *thầy*, bên *tạo*) và khi hành lễ việc quay lưng lại các đàn là bình thường, trong khi các nhóm Dao khác rất kiêng kỵ.

2.5. So sánh lễ cấp sắc ba đèn của người Dao Tiên ở tỉnh Tuyên Quang với lễ cấp sắc ba đèn của người Dao Tiên ở tỉnh Bắc Kạn

Về hình thức tổ chức lễ cấp sắc, người Dao Tiên ở tỉnh Tuyên Quang cũng có nhiều điểm giống với hình thức tổ chức lễ cấp sắc của người Dao Tiên ở tỉnh Bắc Kạn. Các nghi lễ chủ yếu như: Chuẩn bị lễ vật, nhất thiết phải có ít nhất hai con lợn; chuẩn bị hương, giấy, rượu, gạo, các loại bánh trái...; việc may trang phục cho người thụ lễ là những người đàn bà đã hết tuổi sinh đẻ; tiếp đó là việc mời các thầy cúng đến làm lễ. Tùy theo bậc cấp sắc mà người ta mời nhiều hay ít thầy cúng. Về mặt không gian cũng có chung một điểm, đó là do quá trình biến đổi của môi trường kinh tế, xã hội mà lễ cấp sắc ở nhiều nơi bị ảnh hưởng chung một không gian hiện đại: sân, vườn, đường đi lối lại đều đã bê tông hóa. Về số lượng các thanh niên được mời hát trong lễ cấp sắc, người Dao Tiên ở tỉnh Bắc Kạn cũng giống như ở tỉnh Tuyên Quang đều là ba đôi nam nữ và không có đám cấp sắc nào bỏ qua chi tiết này. Tuy nhiên, trong cách thức tổ chức một lễ cấp sắc, có nhiều điểm khác nhau.

Về quan niệm, người Dao ở tỉnh Tuyên Quang có sự phân biệt rõ từng nhóm tuổi cấp sắc. Các nhóm Dao Quần Trắng, Thanh Y, Áo Dài thường cấp sắc cho đàn

ông từ 10 tuổi trở lên. Các nhóm Dao Đỏ, Dao Tiền... lại cấp sắc cho đàn ông từ 16 tuổi trở lên và thường là những người đã có vợ. Người đàn ông Dao Tiền ở tỉnh Bắc Kạn cũng được cấp sắc ở độ tuổi 14, 15... Người Dao Tiền ở tỉnh Bắc Kạn chủ yếu làm cấp sắc ở bậc ba đèn. Còn người Dao Tiền ở tỉnh Tuyên Quang, cấp sắc diễn ra rất phổ biến ở cả bậc ba đèn và bảy đèn, theo thứ tự: cấp ba đèn rồi mới được cấp bảy đèn. Ở lễ cấp đèn, hành động những ngọn đèn được soi vào người thụ lễ cũng có chi tiết khác nhau. Lễ vật sử dụng trong lễ cấp sắc cũng có những điểm khác nhau, tuy nhiên nguyên nhân của sự khác nhau đó có lẽ xuất phát từ đặc điểm, tập quán của từng vùng mà số lượng, chất lượng có khác nhau.

2.6. So sánh lễ cấp sắc ba đèn của người Dao Áo Dài ở tỉnh Tuyên Quang với lễ cấp sắc ba đèn của người Dao Áo Dài ở tỉnh Hà Giang

Nhìn chung, lễ cấp sắc bậc ba đèn của người Dao Áo Dài ở thôn Nặm Đăm, huyện Quán Bạ, tỉnh Hà Giang và lễ cấp sắc bậc ba đèn của người Dao Áo Dài ở xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đều giống nhau về cách thức tổ chức, các nghi lễ diễn ra cũng theo thứ tự từ mở đầu đến kết thúc. Đối tượng được cấp sắc có độ tuổi như nhau, từ 10 tuổi trở lên. Tuy nhiên, lễ cấp sắc của người Dao Áo Dài ở tỉnh Hà Giang cũng có những điểm khác so với việc thực hiện các nghi lễ trong cấp sắc của người Dao Áo Dài ở tỉnh Tuyên Quang.

Tiểu kết chương 2

Sự khác nhau trong thực hành một lễ cấp sắc của mỗi nhóm Dao, mỗi vùng Dao là lẽ tất nhiên, bởi vì cấp sắc cũng giống như một số loại hình sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng đều chịu sự ảnh hưởng của môi trường sống như: Phong tục tập quán, cư trú xen kẽ, trình độ thực hành của thầy cúng...

Nhìn chung, lễ cấp sắc là một sinh hoạt văn hoá tâm linh chứa đựng trong đó nhiều giá trị nhân văn phù hợp với cuộc sống của người Dao. Cấp sắc là biểu hiện rõ nét một sinh hoạt hướng thiện mang tính giáo dục cao cho các nhóm Dao ở tỉnh Tuyên Quang nói riêng và ở Việt Nam nói chung.

Chương 3

BIẾN ĐỔI TRONG LỄ CẤP SẮC

3.1. Tiền đề của sự biến đổi

Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa VIII) là một Nghị quyết chuyên đề về văn hóa có tính toàn diện, cả về tư duy lý luận và thực tiễn, đáp ứng được yêu cầu của phát triển văn hóa trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đặc biệt với những vấn đề về bản sắc văn hóa dân tộc, là kim chỉ nam cho việc giữ gìn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, trong đó có lễ cấp sắc của người Dao ở tỉnh Tuyên Quang.

3.2. Các khía cạnh biến đổi trong lễ cấp sắc

3.2.1. Biến đổi về không gian và hình thức tổ chức lễ cấp sắc

Biến đổi về mặt không gian có thể thấy nguyên nhân từ tác động của các chương trình, dự án tăng cường hỗ trợ phát triển cho các dân tộc thiểu số, chương trình 135, Chương trình xây dựng nông thôn mới đã và đang mang lại nhiều lợi ích cho đồng bào các dân tộc thiểu số, trong đó có người Dao ở Tuyên Quang, nhưng đồng thời cũng gián tiếp góp phần làm biến đổi các giá trị văn hóa truyền thống, trong đó có lễ cấp sắc.

Do sống xen kẽ với một số dân tộc khác như Kinh, Tày..., thành phần đến tham gia vào lễ cấp sắc cũng có sự đa dạng làm cho lối sống riêng của người Dao bị ảnh hưởng (cách thức uống rượu, nói năng, cử chỉ...). Lễ cấp sắc được tổ chức trong không gian ấy rất cần được nghiên cứu và có sự điều chỉnh hài hòa.

3.2.2. Biến đổi của các nghi lễ trong lễ cấp sắc

Hiện nay, ở một số nhóm Dao (ở Thổ Bình, huyện Chiêm Hóa), việc cấp sắc ba đèn, bảy đèn có thể được tổ chức trong cùng một lễ cấp sắc. Việc tổ chức cấp sắc cho nhiều người trong một lễ cũng có chiều hướng phổ biến. Về lễ vật dâng cúng, đa số các lễ cấp sắc vẫn giữ được truyền thống. Lễ cấp sắc nào cũng có ít nhất hai con lợn, tuy nhiên việc nuôi "lợn thần" không còn được thiêng như trước đây, nhiều gia đình nuôi chung một chuồng, đến kỳ làm lễ thì chọn những con nhỉnh hơn để dâng cúng. Dòng họ đông người thì có sự đóng góp nhiều hơn về lễ vật, dòng họ ít người thì đóng góp ít hơn. Sự đóng góp của cộng đồng chỉ mang tính tượng trưng, theo tập quán.

3.2.3. Biến đổi trong nhận thức về vị trí, vai trò của lễ cấp sắc trong đời sống cộng đồng

Nhiều người trước đây là cán bộ nhà nước nay đã nghỉ hưu đều khẳng định, cấp sắc là tín ngưỡng của họ, dù đã về hưu, họ vẫn tổ chức lễ cấp sắc. Điều đáng mừng vì một di sản văn hóa khi đã được chính cộng đồng công nhận, có ý thức nuôi dưỡng từ ngay trong đời sống của họ, di sản ấy sẽ được bảo vệ và giữ gìn một cách bền vững.

3.3. Nguyên nhân của sự biến đổi

- Nguyên nhân chủ quan:

Bối cảnh không gian sinh tồn, điều kiện kinh tế - xã hội... ở tỉnh Tuyên Quang và vùng người Dao đã và đang có những biến đổi mạnh mẽ, khiến cho các chủ thể người Dao tự nhận thấy cần phải thay đổi để thích nghi với điều kiện mới và để chủ động ứng phó với những bất lợi có thể xảy ra, nhất là trong quá trình phát triển, hội nhập và toàn cầu hóa ngày càng diễn ra mạnh mẽ.

- Nguyên nhân khách quan:

Trước hết, do tác động của sự phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bào Dao; do sự giao lưu, tiếp biến văn hóa giữa người Dao với các tộc người cận cư như người Kinh (Việt), Tày...; do tác động từ các chủ trương, chính sách phát triển văn hóa dân tộc của Đảng và Nhà nước, nhất là từ đổi mới đến nay.

3.4. Các giá trị của lễ cấp sắc hiện nay

3.3.1. Giá trị văn hóa - nghệ thuật

3.3.1.1. Giá trị văn hóa

Có thể nói, lễ cấp sắc của người Dao chứa đựng trong đó phần lớn các loại hình văn hoá dân gian của người Dao. Văn hóa của người Dao ở Tuyên Quang mang đậm màu sắc tôn giáo, tín ngưỡng. Không thể nói, cách thức chuyên tải của lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang là mê tín, mà đó là bản sắc, mất đi bản sắc đó, lễ cấp sắc của đồng bào sẽ trở thành khô khan, mất đi tính thiêng hoặc sẽ lẫn với lễ thành đinh của các dân tộc khác.

3.3.1.2. Giá trị nghệ thuật

* *Nghệ thuật diễn xướng:* Trong một lễ cấp sắc, phần lớn thời gian được dành cho các bài cúng và thực chất, rất nhiều đoạn cúng đã trở thành lời kể được phụ họa

bằng các điệu múa hoặc các động tác phép thuật. Cách thức bước đi, nhịp chân và tiếng chuông sao cho ăn khớp. Mỗi câu của thầy cúng cũng luôn mang đến một biểu tượng trong một thái độ linh thiêng khác thường.

** Nghệ thuật múa, hát trong lễ cấp sắc*

Trong lễ cấp sắc, còn phải kể đến vai trò khá quan trọng của âm nhạc và múa "là" trong việc giữ nhịp cho cuộc lễ. Âm nhạc và múa được sử dụng vào những lúc chuyển từ nghi lễ này sang nghi lễ khác. Mặc dù âm nhạc, múa hát trong lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang chủ yếu chỉ là phục vụ cho hoạt động tín ngưỡng, nhưng không vì thế mà giá trị nghệ thuật của nó bị hạn chế. Giá trị nghệ thuật ấy trước hết mang tính nhân văn sâu sắc, thể hiện một lối sống mộc mạc nhưng nhất quán: Biết ơn, kính trọng tổ tiên, thánh thần, không làm điều ác, sống đoàn kết gắn bó cộng đồng, hoà hợp với thiên nhiên...

** Nghệ thuật tranh thờ trong lễ cấp sắc*

Phần lớn lễ cấp sắc của người Dao đều có nghi lễ treo tranh. Khi đã treo tranh có nghĩa là đã có sự hiện diện của các đấng thần linh về chứng giám. Những bức tranh được coi là rất linh thiêng không ai có thể động tới, trừ các thầy cúng sau khi đã làm lễ xin phép.

3.3.2. Giá trị lịch sử

Lễ cấp sắc phản ánh những giá trị lịch sử - xã hội, hình thành và phát triển trong suốt quá trình lịch sử, văn hoá, xã hội của người Dao ở Tuyên Quang. Điều này còn được thấy rõ trong những lời răn dạy, những khúc ca như "*mình khói dung*" (bài hát vượt biên) hay "*viên thầy dung*" (bài hát lên thang mây) ... đều là lời kể về sự thăng trầm trong suốt quá trình thiên di, phát triển của người Dao.

3.3.3. Giá trị xã hội trong đời sống đương đại

Lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang phần nào bị ảnh hưởng của lối sống hiện đại, tuy nhiên không vì thế mà lễ cấp sắc mất đi. Cho đến nay, mặc dù xã hội đã có những thay đổi to lớn, nhiều người đàn ông Dao đã trở thành cán bộ nhà nước, được học hành, giao lưu với các dân tộc khác, nhưng nếu chưa làm lễ cấp sắc thì vào dịp cuối năm vẫn trở về quê để tổ chức lễ cấp sắc.

3.3.4. Giá trị giáo dục đạo đức

Lễ cấp sắc của người Dao luôn chứa đựng tính giáo dục sâu sắc thể hiện sự gắn bó tình cảm, tính cố kết cộng đồng bền chặt, nghĩa tình thủy chung với bạn bè, sự hiếu thảo, kính già, yêu trẻ, biết ơn nghĩa mẹ cha, có lòng vị tha và thông cảm, sống trung thực, không lừa dối... Tất cả những điều giáo huấn này đều được ghi trong các văn bản cấp sắc cho người thụ lễ và hướng tới việc thiện, nghiêm cấm làm điều ác cho người khác cả ở trong và ngoài cộng đồng. Đặc biệt, những điều răn dạy theo người thụ lễ trong lễ cấp sắc luôn thể hiện bằng lời thề có sự chứng kiến giám sát của tổ tiên và các thần linh.

Tiểu kết chương 3

Qua những biến đổi trong lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang (như: biến đổi về không gian và hình thức tổ chức; biến đổi các nghi lễ; biến đổi nhận thức về vị trí, vai trò của lễ cấp sắc), cần phải bảo tồn và phát huy những yếu tố tích cực của lễ cấp sắc trong đời sống đương đại, phục vụ cho việc xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Xây dựng lối sống văn hóa lành mạnh từ những yếu tố tích cực của lễ cấp sắc, cộng đồng người Dao ở Tuyên Quang còn phải biết phát huy di sản văn hóa này để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Hướng giới thiệu lễ cấp sắc như một sản phẩm của du lịch đang là hướng đi thiết thực, bước đầu góp phần nâng cao được mức sống của người Dao ở Tuyên Quang. Tuy nhiên, việc phát triển du lịch phải được gắn kết chặt chẽ với bảo tồn và phát huy các giá trị của lễ cấp sắc ở người Dao. Trong đó, coi trọng những giá trị văn hoá thuộc về tín ngưỡng, tâm linh, vì đây là những khía cạnh dễ bị tổn thương, dễ bị biến tướng và mất gốc.

Chương 4

KẾT QUẢ VÀ BÀN LUẬN

4.1. Những kết quả nghiên cứu đạt được

- Luận án là công trình đầu tiên đi sâu nghiên cứu về lễ cấp sắc của một số nhóm Dao ở tỉnh Tuyên Quang, chuyên ngành Nhân học, qua đó cung cấp những tư liệu mới có giá trị khoa học, đồng thời giúp chúng ta hiểu rõ được bản chất, vai trò, các giá trị của lễ cấp sắc trong đời sống xã hội tộc người Dao trước đây và hiện nay. Thông qua nghiên cứu chuyên sâu, có hệ thống về lễ cấp sắc, luận án góp phần làm rõ

sự đa dạng, sắc thái địa phương của văn hóa tộc người Dao ở tỉnh Tuyên Quang. Luận án cũng đã so sánh lễ cấp sắc của một số nhóm Dao ở Tuyên Quang với lễ cấp sắc của người Dao Tiền ở Bắc Kạn và người Dao Áo Dài ở Hà Giang.

- Cấp sắc là một nghi lễ rất phức tạp, bao gồm nhiều nghi thức với những nội dung thực hành tín ngưỡng, tôn giáo rất đậm nét, nhất là Đạo giáo. Đây cũng là một nghi lễ hàm chứa trong nó các đặc điểm liên quan tới nhiều loại tranh thờ, tạo hình, vũ đạo tại lễ cấp sắc 3 đèn và 7 đèn của các nhóm Dao.

- Thầy cúng của các nhóm Dao là người có kiến thức uyên thâm, là người đại diện của cộng đồng duy trì các tập quán, nghi lễ truyền thống, các giá trị văn hóa tộc người tốt đẹp của người Dao.

- Lễ cấp sắc hiện nay của một số nhóm Dao ở Tuyên Quang đã có sự biến đổi về quan niệm liên quan đến tuổi được làm cấp sắc, rút bớt thời gian tổ chức lễ, về quy định lễ vật trong cấp sắc, thậm chí thay đổi về số lượng đàn ông được thụ lễ trong mỗi đợt cấp sắc... Tuy nhiên, bản chất và vai trò của lễ cấp sắc thì vẫn được giữ nguyên và luôn luôn được các nhóm Dao thuộc hai phương ngữ khác nhau tôn trọng, thực hiện rất chặt chẽ.

- Các giá trị cơ bản của lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang vẫn được bảo tồn, trao truyền và phát huy liên tục trong đời sống xã hội tộc người và đời sống của mỗi người đàn ông Dao từ trước đến nay.

- Lễ cấp sắc là di sản văn hóa chứa đựng nhiều giá trị về lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, xã hội, giáo dục có tác động đến các mối quan hệ gia đình, dòng tộc, cộng đồng thôn bản.

- Lễ cấp sắc của người Dao là sợi dây nối liền giữa quá khứ và hiện tại, nó nuôi dưỡng trong đó mầm mống tốt lành về một xã hội mà ở đó, tiêu chí về con người được đặt lên hàng đầu. Trong lễ cấp sắc không thể tìm thấy những điều xấu xa, vụ lợi. Mọi người tham dự đều hướng đến sự tốt lành cho người thụ lễ.

- Cấp sắc có từ lâu đời, tồn tại trong suốt quá trình hình thành và phát triển của người Dao, là nghi lễ bắt buộc đối với mỗi người đàn ông Dao. Điều đó nói lên tầm quan trọng của lễ cấp sắc trong đời sống xã hội người Dao trước kia cũng như hiện nay. Khi

đi sâu nghiên cứu nội dung và nhất là xét về mặt thực tiễn, lễ cấp sắc mang tính giáo dục rất cao, có giá trị lịch sử, văn hóa, nghệ thuật và xã hội rất sâu sắc.

- Tính giáo dục của lễ cấp sắc đặc biệt được biểu hiện ở những điều răn dạy ghi trong các bản sắc. Những giá trị đạo đức về cái Chân- Thiện- Mỹ mà con người nói chung, người Dao nói riêng luôn khát khao vươn tới.

- Thông qua lễ "tơ hồng" trong cấp sắc, vợ chồng một lần nữa nguyện sống chung thủy với nhau, kể cả sau này, khi đã về "thế giới bên kia". Việc nuôi dạy con cái cũng được đề cập tới trong lời răn dạy mộc mạc, nhưng chứa đựng ý nghĩa giáo dục sâu sắc.

- Vai trò của lễ cấp sắc là đặc biệt quan trọng, không thể thiếu trong đời sống tinh thần của cộng đồng người Dao ở Tuyên Quang. Lễ cấp sắc quán xuyên từ sự mở đầu của một dân tộc và theo họ suốt chặng đường tồn tại và phát triển. Đối với một người đàn ông Dao, cấp sắc cũng là một sự mở đầu và theo họ đi đến một sự kết thúc hoàn hảo.

4.2. Một số vấn đề bàn luận

- *Vấn đề phát huy các giá trị của lễ cấp sắc phục vụ phát triển.*

- *Quán triệt đầy đủ quan điểm của Đảng, Nhà nước và tỉnh Tuyên Quang về bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, trong đó có lễ cấp sắc của người Dao.*

- *Quan điểm tiếp cận bảo tồn và phát huy các giá trị của lễ cấp sắc từ góc nhìn của nhà nghiên cứu.*

- *Củng cố, tăng cường vai trò của cộng đồng người Dao trong quản lý và phát huy lễ cấp sắc.*

4.3. Một số giải pháp bảo tồn và phát huy các giá trị trong lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang

Nhóm giải pháp về chính sách: Cần quy hoạch tổng thể, tăng cường quản lý và có các hướng dẫn cụ thể về công tác quản lý văn hóa nói chung và lễ cấp sắc của người Dao tỉnh Tuyên Quang nói riêng; Xây dựng nếp sống văn minh trong tổ chức lễ cấp sắc; Duy trì lễ cấp sắc trong cộng đồng người Dao; Đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa vững về chuyên môn nghiệp vụ, để quản lý và hướng dẫn các hoạt động văn hóa cơ sở, trong đó có lễ cấp sắc.

Nhóm giải pháp về kinh tế - xã hội: Phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hoá, nâng cao dân trí; Tổ chức lễ cấp sắc kết hợp với phát triển du lịch.

Nhóm giải pháp về văn hóa:

Tiếp tục đẩy mạnh sưu tầm, nghiên cứu về lễ cấp sắc: Tạo điều kiện thuận lợi cho đồng bào Dao tổ chức lễ cấp sắc; Khuyến khích việc tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ truyền thống gắn với lễ cấp sắc; Phục dựng có chọn lọc những nghi thức, nghi lễ trong lễ cấp sắc; Khuyến khích việc hướng dẫn, phổ biến rộng rãi ở trong nước và nước ngoài về lịch sử, nguồn gốc của người Dao, cũng như nội dung giá trị truyền thống tiêu biểu, độc đáo của lễ cấp sắc.

Tiểu kết chương 4

Lễ cấp sắc là một trong những đặc trưng văn hóa độc đáo của người Dao ở Tuyên Quang. Cách thức tiến hành một lễ cấp sắc ở từng nhóm Dao có những sắc thái riêng, đòi hỏi cần phải được nghiên cứu, lý giải một cách thỏa đáng. Mặt khác, lễ cấp sắc có thể được coi là một sinh hoạt văn hóa có tính chất hạt nhân trong đời sống tinh thần của người Dao.

Việc bảo tồn và phát huy những yếu tố tích cực của lễ cấp sắc trong đời sống đương đại là rất cần thiết, phù hợp với chủ trương về phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc. Nhiệm vụ của các cấp chính quyền ở Tuyên Quang là cần phải có những giải pháp thiết thực, phù hợp với phong tục tập quán của từng nhóm Dao. Cần tiếp tục tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của người Dao về giá trị di sản trong lễ cấp sắc của họ. Biết cách khai thác, phát huy các giá trị của di sản phục vụ ngay cho đời sống cộng đồng. Sự hài hòa giữa các yếu tố bảo tồn, phát huy sẽ đem lại lợi ích thiết thực cho người Dao, từ đó hình thành môi trường tốt đẹp để di sản lễ cấp sắc tồn tại lâu bền ngay trong đời sống cộng đồng người Dao ở Tuyên Quang.

KẾT LUẬN

1. Lễ cấp sắc mang lại sự may mắn, thuận lợi cho công việc làm ăn, đồng thời còn giúp người đàn ông Dao khi chết được trở về "Đương Châu Đại Điện", quê hương của người Dao với tư cách là con cháu của Bàn Vương. Lễ cấp sắc của người Dao có cách tổ chức riêng: Khiêm tốn diễn ra trong phạm vi gia đình, dòng tộc, rộng

hơn tới bản, làng nhưng có thể nói bài học giáo dục của lễ cấp sắc đã đạt được "tần số" cao trong cuộc sống. Có bao nhiêu người đàn ông Dao, là có bấy nhiêu lễ cấp sắc.

2. Những năm gần đây, cùng với chính sách đổi mới, mở cửa và hội nhập của Nhà nước, nền kinh tế của nước ta đã có những chuyển biến tích cực, đời sống nhân dân đã được nâng lên một bước. Cùng với kinh tế, văn hoá được xác định "vừa là động lực, nền tảng tinh thần, vừa là mục tiêu" trong chiến lược phát triển bền vững của đất nước. Tuy vậy, do chính sách hội nhập, giao lưu, văn hoá cũng đang phải trải qua những tác động to lớn của nền kinh tế thị trường, lối sống thực dụng đang ảnh hưởng tới các giá trị văn hoá truyền thống. Sự tác động này cũng đang xâm nhập vào đời sống văn hóa của các dân tộc, trong đó có cộng đồng người Dao ở Tuyên Quang. Trong bối cảnh đó, lễ cấp sắc của người Dao được bảo tồn sẽ là một việc làm đầy ý nghĩa. Với hình thức thể hiện đậm màu tín ngưỡng, tôn giáo, lễ cấp sắc của người Dao ẩn chứa trong đó nội dung sâu xa: Thắt chặt mối liên hệ cộng đồng, dòng tộc, xây dựng con người theo hình mẫu riêng; con người, trước hết phải là sản phẩm tốt của gia đình rồi mới là của cộng đồng, xã hội.

3. Cho đến nay đã có những ý kiến đánh giá khác nhau về lễ cấp sắc, cả khía cạnh tích cực và hạn chế của nó, thậm chí đã có lúc lễ cấp sắc bị gán cho sự mê tín dị đoan và có nguy cơ bị loại ra ngoài cuộc sống của người Dao ở Tuyên Quang. Xét trên bình diện chung, lễ cấp sắc là một giá trị văn hoá độc đáo, quý báu của dân tộc Dao cần được giữ gìn và phát huy. Tuy nhiên, cũng giống như nhiều sinh hoạt văn hoá khác, lễ cấp sắc phải có sự điều chỉnh để phù hợp với cuộc sống đương đại.

4. Để tiếp tục giữ gìn và phát huy các giá trị của lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang trong bối cảnh hiện nay, cần có những chính sách đồng bộ nhằm đảm bảo phát huy được vai trò làm chủ của cộng đồng người Dao trong việc tổ chức các hoạt động văn hóa, tín ngưỡng tại cơ sở. Đồng thời cần nâng cao vai trò quản lý nhà nước của các cấp chính quyền địa phương, vai trò định hướng, tư vấn của các cơ quan chuyên ngành văn hóa để các hoạt động văn hóa, tín ngưỡng, nghi lễ, trong đó có lễ cấp sắc của người Dao ở Tuyên Quang thực sự đi vào nề nếp, góp phần xây dựng đời sống văn hóa mới ở cơ sở.

5. Sự đa dạng của các nhóm Dao ở Tuyên Quang sẽ dẫn đến đa dạng, phong phú về phong tục, tập quán, các lễ nghi và tín ngưỡng..., điều đó cần có sự quan tâm hơn nữa của các nhà khoa học để có các công trình nghiên cứu một cách đầy đủ, có hệ thống, chính xác nhằm có được cái nhìn tổng thể về diện mạo văn hóa đặc trưng của người Dao ở Tuyên Quang.

6. Nghiên cứu lễ cấp sắc, nét văn hoá truyền thống đặc trưng của người Dao ở Tuyên Quang có thể thấy, đời sống văn hoá của người Dao rất phong phú và chứa đựng nhiều tiềm năng to lớn phục vụ cho sự nghiệp phát triển xã hội. Do vậy, cần có sự quan tâm hơn nữa của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào các dân tộc miền núi nói chung, người Dao ở Tuyên Quang nói riêng. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc Dao ở Tuyên Quang, trong đó có lễ cấp sắc là một yêu cầu cấp bách trong bối cảnh hiện nay. Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa mới tạo ra được động lực để giúp người Dao phát triển một cách toàn diện và bền vững.

7. Xuất phát từ thực tiễn đó, và trên cơ sở kết quả nghiên cứu đạt được, tác giả luận án xin đề xuất một số hướng nghiên cứu tiếp theo như sau:

- Cần có những công trình nghiên cứu rộng hơn, toàn diện và sâu hơn về các loại hình lễ cấp sắc của tộc người Dao ở Việt Nam và tỉnh Tuyên Quang nói riêng, để cung cấp thêm những tư liệu mới, những luận cứ khoa học nhằm góp phần thực hiện có hiệu quả các chính sách văn hóa, cũng như các dự án phát triển kinh tế - xã hội, văn hóa được triển khai thực hiện tại địa phương có người Dao sinh sống.

- Qua khảo sát thực tế cho thấy, người Dao ở Tuyên Quang rất đa dạng, có nhiều nhóm địa phương, mỗi nhóm có những sinh hoạt, tập quán khác nhau. Do vậy, cần có những công trình nghiên cứu chuyên sâu, so sánh để làm rõ nét hơn những điểm tương đồng và khác biệt trong lễ cấp sắc của các nhóm Dao.

- Nghiên cứu đề xuất các giải pháp chính sách và cụ thể nhằm phát huy những giá trị của lễ cấp sắc phục vụ chương trình xây dựng nông thôn mới và đời sống văn hóa mới ở vùng đồng bào Dao./.